

Bản án số: 97/2025/DS-ST

Ngày: 12/8/2025

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hiền
Bà Lê Thị Huyền

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Đức - Thư ký TAND khu vực 6 - Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Hà Nội: Bà Phạm Thị Kiều Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 12/8/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 80/2025/TLST-DS ngày 15/04/2025, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXX-ST ngày 21/7/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2025/QĐST-KDTM ngày 30/7/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Địa chỉ trụ sở: số 266 - 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. *Người đại diện theo pháp luật:* Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, Chức vụ: Tổng giám đốc. *Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Nguyễn Thu Hiền, Chức vụ: giám đốc chi nhánh. Đại diện Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín theo quyết định số 3524/2023/QĐ-PC ngày 25/12/2023 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. *Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:* Bà Trần Kim Nhung, chức vụ: Chuyên viên kiểm soát rủi ro phòng kiểm soát rủi ro và tuân thủ chi nhánh Đống Đa; theo quyết định số 21/2025/QĐ-CNĐĐ ngày 02/01/2025 của bà Nguyễn Thu Hiền. Có đơn xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Cao Minh Chiến, sinh năm 1973. Địa chỉ cư trú: Số 2A dãy A ngõ 18 Ngô Quyền, Tổ 16, phường Quang Trung, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội nay là phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại Đơn khởi kiện, các văn bản tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Trần Kim Nhung trình bày:

Ngày 21/09/2018, ông Cao Minh Chiến có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông Cao Minh Chiến, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng Visa Classic có số thẻ là 472074 – 8225 có hạn mức sử dụng 30,000,000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Cụ thể như sau:

L oại thẻ	Số thẻ	Hạn mức	Ngày ký hợp đồng	Lãi suất áp dụng
V isa Classic	472074 – 8225	30,000,00 0	21/09/20 18	2.766 %/tháng

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông Cao Minh Chiến đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 61,864,618 đồng.

Lãi được tính trên từng giao dịch phát sinh theo từng ngày và theo lãi suất Ngân hàng áp dụng vào từng thời điểm khác nhau (Điều 23 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). ông Cao Minh Chiến phải chịu các khoản phí theo quy định trong Điều 25 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, chi tiết lãi, phí trong sao kê tóm tắt.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Cao Minh Chiến đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 85.568.087 đồng (chi tiết các lần thanh toán trong bảng sao kê tóm tắt đính kèm). Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo điều 21 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng cụ thể việc thanh toán sẽ được áp dụng theo thứ tự như sau:

- + Các khoản phí và/ hoặc lãi của kỳ trước
- + Giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước
- + Giao dịch mua hàng hóa của kỳ trước
- + Các khoản phí và/ hoặc lãi trong kỳ

- + Giao dịch rút tiền mặt trong kỳ
- + Giao dịch mua hàng hóa trong kỳ

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Cao Minh Chiến vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Cao Minh Chiến vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 24 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 22/04/2024 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 24.4 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là 32,134,402 đồng làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn (là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại).

Do ông Cao Minh Chiến vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Điều 24 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng nên Ngân hàng yêu cầu ông Cao Minh Chiến trả số tiền còn thiếu tính đến ngày 12/08/2025 là 53,333,236 đồng. Cụ thể là:

DVT: đồng

L oại thẻ	Số thẻ	N ợ gốc	Lãi i quá hạn	Lãi suất áp dụng
V isa Classic	472074 – 8225	32,1 34,402	21 ,198,834	4.15% (2.766% X 150%)

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp với ông Cao Minh Chiến, yêu cầu có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để trả nợ, tuy nhiên ông Cao Minh Chiến vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký.

Do đó, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín kính đề nghị Quý Tòa giải quyết những vấn đề sau đây đối với bị đơn ông Cao Minh Chiến: Buộc ông Cao Minh Chiến phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 12/08/2025 là 53,333,236 đồng (Bằng chữ: Năm mươi ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn hai trăm ba mươi sáu đồng) trong đó:

- Nợ gốc : 32,134,402 đồng
- Lãi quá hạn : 21,198,834 đồng

Và có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh kể từ ngày 13/08/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Kính đề nghị Quý Tòa xem xét, tạo điều kiện để Ngân hàng thu hồi nợ theo đúng quy định của pháp luật.

2. Bị đơn ông Cao Minh Chiến:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xác minh về tình trạng cư trú của ông Cao Minh Chiến tại Công an phường Hà Đông, Hà Nội thể hiện: ông Cao Minh Chiến có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số 2A dãy A ngõ 18 Ngô Quyền, Tổ 16, phường Quang Trung, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội nay là phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội. Do đó, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Chiến theo địa chỉ trên để ông Chiến biết được yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, đồng thời triệu tập ông Chiến đến Tòa án để thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn nhưng ông Chiến đều vắng mặt. Như vậy, ông Chiến đã không thực hiện các quyền và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng, vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà Ngân hàng giao nộp và Tòa án thu thập theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án tổng đạt triệu tập hợp lệ: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa. Ông Chiến cũng không gửi văn bản có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho Tòa án.

Các đương sự không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát khu vực 6 phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

...

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện ông Cao Minh Chiến yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng xuất phát từ Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng đã được hai bên ký kết nên Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại điều 26 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Về thẩm quyền giải quyết: ông Cao Minh Chiến có địa chỉ, đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số 2A dãy A ngõ 18 Ngõ Quyền, Tổ 16, phường Quang Trung, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội nay là phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội. Căn cứ điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về Thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực. Tòa án nhân dân khu vực 6 – Hà Nội thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền.

Về xác định tư cách người tham gia tố tụng: Theo nội dung đơn khởi kiện, Tòa án xác định nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, bị đơn là ông Cao Minh Chiến theo quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về việc xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn:

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Chiến theo địa chỉ nơi cư trú để ông Chiến biết được yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, đồng thời Tòa án triệu tập ông Chiến đến Tòa án để thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn nhưng ông Chiến đều vắng mặt, không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu chứng cứ, không chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, không có yêu cầu phản tố và không tham gia phiên họp, phiên hòa giải, phiên tòa theo quy định. Tại phiên tòa, ông Chiến vắng mặt lần thứ hai nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Chiến.

Đại diện theo uỷ quyền của ngân hàng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm, ý kiến đã gửi cho Tòa án.

[2] Về nội dung:

2.1. Xét hiệu lực của hợp đồng tín dụng:

Theo các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn xuất trình, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín và ông Chiến có quan hệ tín dụng và đã ký kết Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, các bên thỏa thuận điều kiện phát hành, sử dụng thẻ được thực hiện theo Bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng, thể hiện qua cam kết do ông Cao Minh Chiến ký ngày 21/9/2018: *“Bằng việc ký vào Giấy đề nghị này, tôi/chúng tôi xác nhận rằng tôi/chúng tôi đã đọc và đồng ý bị ràng buộc bởi điều khoản và điều kiện của thẻ tín dụng và cùng với Giấy đề nghị này, tạo nên một hợp đồng chi phối việc phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Sacombank có tính ràng buộc về mặt pháp lý giữa tôi/chúng tôi và Sacombank. Tôi/chúng tôi chịu trách nhiệm đối với các nghĩa vụ và trách nhiệm phát sinh liên quan đến việc sử dụng thẻ tín dụng mà tôi/chúng tôi đã được cấp.”* .

Hội đồng xét xử thấy các tài liệu nêu trên là có thật, được các bên chủ thể ký kết trên cơ sở tự nguyện, có mục đích và nội dung không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với các quy định khoản 16 Điều 4; khoản 2 Điều 91, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; các Điều 116, 117, 357 Bộ luật Dân sự 2015 nên có hiệu lực pháp luật, phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa các bên tham gia.

2.2. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, sau khi các bên ký kết Hợp đồng tín dụng, ông Cao Minh Chiến đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 61.864.618 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Cao Minh Chiến đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 85.568.087 đồng (chi tiết các lần thanh toán trong bảng sao kê tóm tắt đính kèm). Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo điều 21 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng cụ thể việc thanh toán sẽ được áp dụng theo thứ tự như sau:

- + Các khoản phí và/ hoặc lãi của kỳ trước
- + Giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước

- + Giao dịch mua hàng hóa của kỳ trước
- + Các khoản phí và/ hoặc lãi trong kỳ
- + Giao dịch rút tiền mặt trong kỳ
- + Giao dịch mua hàng hóa trong kỳ

Qua nhiều lần làm việc, đại diện Ngân hàng đã đôn đốc nhắc nhở nhưng ông Cao Minh Chiến vẫn không có thiện chí trả nợ, không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của mình, vi phạm hợp đồng.

Về yêu cầu trả nợ gốc:

Theo bảng kê sao kê tóm tắt thể hiện, quá trình sử dụng thẻ tín dụng từ ngày 22/10/2018 đến ngày 22/3/2024 ông Chiến đã thanh toán một phần đối với các giao dịch phát sinh khi sử dụng thẻ tín dụng. Tuy nhiên từ ngày 22/4/2024 ông Chiến không thanh toán bất kỳ một khoản nào theo thông báo giao dịch của Ngân hàng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Cao Minh Chiến vẫn không có thiện chí trả nợ. Do vi phạm nghĩa vụ thanh toán (theo Điều 24 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 22/04/2024 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 24.4 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là 32.134.402 đồng làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn.

Quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng cung cấp bảng kê tính gốc, lãi đã đối chiếu, xác nhận số tiền nợ gốc theo các bảng kê là 32.134.402 đồng là có căn cứ.

Về yêu cầu trả nợ lãi: Theo Bảng kê tính lãi tính đến ngày 12/8/2025, Ngân hàng yêu cầu ông Chiến phải thanh toán khoản tiền nợ lãi quá hạn là 21.198.834 đồng.

Xét thấy:

Điều kiện cấp tín dụng kèm theo thỏa thuận về lãi suất tại các Điều khoản trong các Hợp đồng tín dụng đã ký giữa các bên là phù hợp với quy định tại Điều 11 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Để chứng minh cho yêu cầu của mình, Ngân hàng đã cung cấp bảng tính lãi theo sự thỏa thuận của các bên trong các Hợp đồng đã ký, phù hợp với chính sách lãi suất của Ngân hàng trong từng thời kỳ; dư nợ gốc tính lãi phù hợp với bảng sao kê giao dịch tài khoản vay. Các khoản lãi nêu trên đều phù hợp với quy định tại

Điều 8 và Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng 2010 quy định: “*Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định pháp luật*”. Do đó, Ngân hàng chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn theo Điều 24.4 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là 32.134.402 đồng làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại là có căn cứ. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với dư nợ gốc, lãi quá hạn là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự 2015 và khoản 2 Điều 6 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng nên hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng tín dụng: Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn. Buộc ông Cao Minh Chiến có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn nợ như đã nêu trên theo hợp đồng tín dụng đã ký tính đến ngày xét xử sơ thẩm. Cụ thể: Tính đến ngày 12/8/2025 (*có Bảng kê tính lãi kèm theo*), ông Cao Minh Chiến còn nợ Ngân hàng số tiền: 53.333.236 (Năm mươi ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn hai trăm ba mươi sáu) đồng, trong đó: Nợ gốc: 32.134.402 đồng, lãi quá hạn: 21.198.834 đồng.

2.3. Về án phí: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Cao Minh Chiến phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 97; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 2 Điều 244, Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Điều 4, Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Điều 8 và Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

- Các Điều 116, 117, 357, 280, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Điều 13 Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của Hợp đồng tín dụng;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về Thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đối với ông Cao Minh Chiến.

2. Buộc ông Cao Minh Chiến phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền còn nợ theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng, số thẻ 472074 – 8225; tính đến ngày 12/8/2025 là: 53.333.236 (Năm mươi ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn hai trăm ba mươi sáu) đồng, trong đó: Nợ gốc: 32.134.402 đồng, lãi quá hạn: 21.198.834 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Cao Minh Chiến còn phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín các khoản tiền lãi và các khoản phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, các văn bản liên quan đã ký nêu trên cho đến khi thanh toán xong.

Trong trường hợp ông Cao Minh Chiến không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mại tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Cao Minh Chiến để thu hồi nợ.

3. Án phí sơ thẩm:

- Ông Cao Minh Chiến phải chịu 2.667.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
- Hoàn trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền 1.185.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp số 0045102 ngày 09/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 – Hà Nội).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Ông Cao Minh Chiến và đại diện theo uỷ quyền Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND khu vực 6-Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 6-Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Mạnh Tuấn

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Nguyễn Đình Hiền

Nguyễn Mạnh Tuấn

Lê Thị Huyền

